

Hài Phòng, ngày 14 tháng 7 năm 2020

THỀ LỆ

Tổ chức phát hành, tham gia dự thưởng các loại hình Xổ số
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 183/QĐ-XS ngày 14/7/2020
của Chủ tịch Công ty*)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Công ty phát hành: Công ty TNHH một thành viên Xổ số Hải Phòng (Công ty Xổ số Hải Phòng), trụ sở tại số 19 Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.

2. Các loại hình xổ số.

2.1. Xổ số truyền thống: Sau đây gọi là Xổ số kiến thiết miền Bắc (XSKT).

2.2. Xổ số lô tô thủ công:

2.2.1. Xổ số lô tô tự chọn 2 chữ số dự thưởng một lần, gọi là xổ số lô tô 2 số.

2.2.2. Xổ số lô tô tự chọn 3 chữ số dự thưởng một lần, gọi là xổ số lô tô 3 số.

2.2.3. Xổ số lô tô tự chọn 4 chữ số dự thưởng một lần, gọi là xổ số lô tô 4 số.

2.2.4. Xổ số lô tô tự chọn 3 chữ số dự thưởng 23 lần, gọi là xổ số lô tô 3/23.

2.2.5. Xổ số lô tô tự chọn 4 chữ số dự thưởng 20 lần, gọi là xổ số lô tô 4/20.

2.2.6. Xổ số lô tô tự chọn 2 cặp số, chọn 3 cặp số, chọn 4 cặp số dự thưởng 27 lần; gọi là xổ số lô tô chọn cặp số.

2.3. Xổ số biết kết quả ngay:

2.3.1. Xổ số cào biết kết quả ngay, gọi là xổ số cào.

2.3.2. Xổ số bóc biết kết quả ngay, gọi là xổ số bóc.

3. Vé và mệnh giá vé.

3.1. Vé XSKT: Các thông tin theo quy định được in sẵn trên tờ vé, như: Ký hiệu vé, mệnh giá vé, ngày/tháng/năm mở thưởng, số dự thưởng, cơ cấu giải thưởng, số lượng vé phát hành và một số quy định khác; vé phát hành hằng ngày có mệnh giá 10.000đ, vé có mệnh giá 20.000đ phát hành một số ngày vào dịp Tết Nguyên đán theo quyết định của Hội đồng XSKT miền Bắc.

3.2. Vé xổ số lô tô thủ công: Được kết cấu gồm hai phần, phần cuồng vé và ngọn vé, trên cả hai phần của tờ vé in các thông tin tên công ty phát hành, loại hình, mệnh giá, ký hiệu, sê ry, số nhảy và một số quy định tại mặt sau phần ngọn vé; các ô trống để ghi số dự thưởng, ngày/tháng/năm dự thưởng và chữ ký đại lý.

3.2.1. Xổ số lô tô 2 số và 3 số sử dụng cùng một loại vé gồm các mệnh giá 5.000đ và 10.000đ, xổ số lô tô 4 số sử dụng vé mệnh giá 5.000đ.

3.2.2. Xổ số lô tô 3/23 và 4/20 sử dụng cùng một loại vé gồm các mệnh giá 20.000đ và 50.000đ.

3.2.3. Xổ số lô tô chọn cặp số sử dụng cùng một loại vé gồm các mệnh giá 5.000đ, 10.000đ và 20.000đ.

3.3. Vé xổ số biết kết quả ngay: Được in sẵn các thông tin trên tờ vé tên công ty phát hành, loại hình, mệnh giá, ký hiệu, sê ry, các chữ số dự thưởng được phủ kín đối với xổ số cào và che gấp kín đối với xổ số bóc, vé có các mệnh giá 2.000đ và 5.000đ.

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia dự thưởng.

Là công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc người nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam; người từ đủ 18 tuổi trở lên; không phải là người bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Người tham gia dự thưởng sau đây gọi là khách hàng.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Cách thức tham gia dự thưởng.

1.1. XSKT: Khách hàng lựa chọn vé có số dự thưởng in sẵn theo sở thích.

1.2. Xổ số lô tô 2, 3, 4 số, lô tô 3/23 và 4/20: Khách hàng tự chọn số có 2 chữ số, 3 chữ số, 4 chữ số bất kỳ để tham gia dự thưởng.

1.3. Xổ số lô tô chọn cặp số: Khách hàng tự chọn 2, 3, 4 cặp số bất kỳ (*Mỗi cặp số gồm 02 chữ số*) để tham gia dự thưởng.

1.4. Xổ số biết kết quả ngay: Khách hàng cào lớp phủ đối với xổ số cào và bóc đối với xổ bóc theo hướng dẫn in trên tờ vé để xác định dãy số dự thưởng.

2. Cơ cấu và phương thức xác định kết quả trúng thưởng.

2.1. Dự thưởng XSKT: Vé XSKT được in sẵn ký hiệu (Ký hiệu bao gồm hệ chữ cái và chữ số) và số dự thưởng gồm 6 chữ số (*chữ số 0 đầu tiên bên trái không tham gia dự thưởng*); 5 chữ số còn lại lần lượt theo thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị và chữ số ký hiệu tham gia dự thưởng. So các số dự thưởng trên tờ vé với kết quả XSKT miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định kết quả trúng thưởng, chi tiết các giải như sau:

2.1.1. Giải đặc biệt: Vé có ký hiệu và 5 chữ số dự thưởng trùng với ký hiệu và 5 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt.

2.1.2. Giải phụ của giải đặc biệt: Vé có 5 chữ số dự thưởng trùng với 5 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt nhưng sai số ký hiệu của giải đặc biệt.

2.1.3. Giải nhất: Vé có 5 chữ số dự thưởng trùng với 5 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải nhất.

2.1.4. Giải nhì: Vé có 5 chữ số dự thưởng trùng với 5 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải nhì.

2.1.5. Giải ba: Vé có 5 chữ số dự thưởng trùng với 5 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng vạn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải ba.

2.1.6. Giải tư: Vé có 4 chữ số dự thưởng cuối trùng với 4 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải tư.

2.1.7. Giải năm: Vé có 4 chữ số dự thưởng cuối trùng với 4 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải năm.

2.1.8. Giải sáu: Vé có 3 chữ số dự thưởng cuối trùng với 3 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải sáu.

2.1.9. Giải bảy: Vé có 2 chữ số dự thưởng cuối trùng với 2 chữ số lần lượt theo đúng thứ tự hàng chục, hàng đơn vị của giải bảy.

2.1.10. Giải khuyến khích: Vé có 2 chữ số dự thưởng cuối trùng với 2 chữ số cuối lần lượt theo đúng thứ tự hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt.

2.2. Dự thưởng xổ số lô 2 số: Vé dự thưởng có 2 chữ số trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 65 lần giá mua.

2.3. Dự thưởng xổ số lô tô 3 số:

2.3.1. Vé dự thưởng có 3 chữ số trùng với 3 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 400 lần giá mua.

2.3.2. Vé dự thưởng có 2 chữ số cuối trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày nhưng sai số hàng trăm, được nhận giải khuyến khích gấp 10 lần giá mua.

2.4. Dự thưởng xổ số lô tô 4 số:

2.4.1. Vé dự thưởng có 4 chữ số trùng với 4 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 2.000 lần giá mua.

2.4.2. Khuyến khích cho vé dự thưởng:

- Có 3 chữ số cuối trùng với 3 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày nhưng sai số hàng nghìn được nhận gấp 40 lần giá mua.

- Có 2 chữ số cuối trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục, hàng đơn vị của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày nhưng sai số hàng trăm hoặc cả số hàng trăm và số hàng nghìn được nhận gấp 10 lần giá mua.

2.5. Dự thưởng xổ số lô tô 3/23:

2.5.1. Vé dự thưởng có 3 chữ số trùng với 3 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến các giải hạng sáu (23 giải) của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, trùng thưởng với các mức sau:

- Trúng 01 giải (01 lần) giá trị trúng thưởng gấp 20 lần giá mua;

- Trúng 02 giải (02 lần) giá trị trúng thưởng gấp 60 lần giá mua;

- Trúng 03 giải (03 lần) trả lên giá trị trúng thưởng gấp 150 lần giá mua.

2.5.2. Giải thưởng giải đặc biệt cho vé dự thưởng trùng 02 giải trả lên, trong đó trùng với giải đặc biệt được lĩnh thêm giá trị giải đặc biệt tích luỹ:

- Giải đặc biệt tích luỹ có giá trị khởi điểm 50 triệu đồng, được bổ sung mỗi tuần 10 triệu đồng vào Thứ hai – Ngày đầu tiên của tuần kế tiếp nếu chưa có khách hàng trúng trưởng cho đến tối đa là 500 triệu đồng.

- Giải thưởng giải đặc biệt tích luỹ được chia theo tỉ lệ mệnh giá vé mua của các khách hàng trúng giải đặc biệt (*Trường hợp có nhiều vé trúng*), sau đó giá trị giải đặc biệt tích lũy trở về giá trị khởi điểm 50 triệu đồng.

2.6. *Dự thưởng xổ số lô tô 4/20:*

2.6.1. Vé dự thưởng có 4 chữ số trùng với 4 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến các giải hạng năm (*20 giải*) của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, trúng thưởng với các mức sau:

- Trúng 01 giải (*01 lần*), giá trị trúng thưởng gấp 120 lần giá mua.
- Trúng 02 giải (*02 lần*) trở lên, giá trị trúng thưởng gấp 1.000 lần giá mua.

2.6.2. Giải thưởng giải đặc biệt cho vé dự thưởng trùng 02 giải (*02 lần*) trở lên, trong đó trùng với giải đặc biệt được lĩnh thêm giá trị giải đặc biệt tích luỹ:

- Giải đặc biệt tích luỹ có giá trị khởi điểm 300 triệu đồng, được bổ sung mỗi tuần 20 triệu đồng vào Thứ hai – Ngày đầu tiên của tuần kế tiếp nếu chưa có khách hàng trúng trưởng cho đến tối đa là 2 tỷ đồng.

- Giải thưởng giải Đặc biệt tích luỹ được chia theo tỉ lệ mệnh giá vé mua của các khách hàng trúng giải đặc biệt (*Trường hợp có nhiều vé trúng*), sau đó giá trị giải đặc biệt tích lũy trở về mức khởi điểm 300 triệu đồng.

2.7. *Dự thưởng xổ số lô tô chọn cặp số:*

2.7.1. Vé dự thưởng xổ số lô tô chọn 2 cặp số, có 2 cặp số dự thưởng trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục và hàng đơn vị trong tất cả các giải (*27 giải*) của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 10 lần giá mua.

2.7.2. Vé dự thưởng xổ số lô tô chọn 3 cặp số, có 3 cặp số dự thưởng trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục và hàng đơn vị trong tất cả các giải (*27 giải*) của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 45 lần giá mua.

2.7.3. Vé dự thưởng xổ số lôtô chọn 4 cặp số, có 4 cặp số dự thưởng trùng với 2 chữ số cuối theo đúng thứ tự hàng chục và hàng đơn vị trong tất cả các giải (*27 giải*) của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, được nhận gấp 150 lần giá mua.

2.8. *Dự thưởng xổ số biết kết quả ngay:*

2.8.1. Xổ số cào: Cào nhẹ lớp phủ theo chỉ dẫn (NOI CÀO) sau lớp phủ có dãy số dự thưởng, so các số dự thưởng được in trên tờ vé với tờ kết quả xổ số cào cùng ký hiệu.

2.8.2. Xổ số bóc: Xé và bóc theo chỉ dẫn trên tờ vé có dãy số dự thưởng, so các số dự thưởng được in trên tờ vé với tờ kết quả xổ số bóc cùng ký hiệu.

2.8.3. Cơ cấu giải thưởng xổ số biết kết quả ngay căn cứ theo Quyết định số 84/QĐ-XS và Quyết định số 85/QĐ-XS ngày 10/3/2020 của Chủ tịch Công ty. Trên tờ kết quả có các thông tin ký hiệu vé, kết quả và giá trị các giải thưởng, thời gian hết hạn lưu hành và một số thông tin khác.

3. Điều kiện và địa chỉ lĩnh thưởng.

3.1. Vé trúng thưởng đủ điều kiện lĩnh thưởng: Vé do Hội đồng XSKT miền Bắc phát hành đối với vé XSKT, các loại hình còn lại do Công ty Xổ số Hải Phòng phát hành; vé còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời chắp vá, còn thời hạn lĩnh thưởng (*Tối đa 30 ngày*) và một số điều kiện cụ thể, như sau:

3.1.1. Đối với xổ số lô tô các loại: Không ghi bằng mực màu đỏ, số dự thưởng, ngày/tháng/năm dự thưởng, chữ ký của đại lý rõ ràng không bị tẩy xóa; có ký hiệu, sê ry, số nhảy trùng khớp với phần cuống vé nộp kèm bảng kê số dự thưởng về Công ty hoặc các chi nhánh xổ số để tham gia dự thưởng hợp lệ, vé có thời hạn lĩnh thưởng tối đa 30 ngày kể từ ngày xác định trúng thưởng.

3.1.2. Đối với xổ số biết kết quả ngay: Khi cào hoặc bóc không làm mất hoặc biến dạng dãy số dự thưởng và ký hiệu vé, vé có thời hạn lĩnh thưởng tối đa 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn lưu hành.

3.2. Địa chỉ lĩnh thưởng:

3.2.1. Đối với vé XSKT khách hàng lĩnh thưởng trực tiếp tại các đại lý bán vé XSKT, các Chi nhánh, Công ty Xổ số Hải Phòng và các công ty thuộc Hội đồng XSKT miền Bắc.

3.2.2. Đối với vé xổ số biết kết quả ngay khách hàng lĩnh thưởng trực tiếp tại đại lý xổ số, các trụ sở chi nhánh xổ số hoặc tại Công ty.

3.2.3. Đối với vé xổ số lô tô các loại khách hàng lĩnh thưởng trực tiếp tại đại lý xổ số nơi khách hàng mua vé, tại trụ sở chi nhánh xổ số theo địa bàn khách hàng mua vé, tại trụ sở chính Công ty nếu khách hàng mua vé tại địa bàn 4 quận Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân và Hải An.

3.2.4. Đối với vé có giá trị trúng thưởng đến mức phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định (*vé có giá trị trúng thưởng trên 10 triệu đồng*), các đại lý xổ số, các chi nhánh xổ số có trách nhiệm hướng dẫn khách hàng đến Công ty làm thủ tục lĩnh thưởng.

4. Trách nhiệm, quyền lợi của người tham gia dự thưởng.

4.1. Trách nhiệm: Khi mua vé khách hàng phải chắc chắn đã nắm rõ Thể lệ tham gia dự thưởng nếu có điều nào chưa rõ cần đề nghị đại lý giải thích, hướng dẫn đầy đủ. Phải bảo quản tờ vé không để nhau nát, biến dạng và không để quá thời hạn lĩnh thưởng, phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật và lưu ý một số nội dung sau:

4.1.1. Khi mua vé cần kiểm tra kỹ các thông tin trên tờ vé, nhất là số dự thưởng, ngày/tháng/năm dự thưởng đã lựa chọn đối với vé XSKT.

4.1.2. Nhận đủ và đúng loại vé, đúng ngày/tháng/năm, đúng số dự thưởng không dập xóa sửa chữa, không ghi bằng mực màu đỏ có chữ ký của đại lý đối với xổ số lô tô.

4.1.3. Kiểm tra các dấu hiệu bảo mật của tờ vé, phải chắc chắn chưa có sự can thiệp và vé còn thời hạn lưu hành đối với xổ số biết kết quả ngay.

4.2. Quyền lợi: Được lĩnh thưởng, ủy quyền lĩnh thưởng đầy đủ số tiền trúng thưởng khi có tờ vé trúng thưởng hợp pháp, hợp lệ bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, được quyền yêu cầu Công ty giữ bí mật về thông tin trúng và lĩnh thưởng.

5. Trách nhiệm, quyền hạn của Công ty.

5.1. Trách nhiệm:

5.1.1. Đảm bảo sự công khai minh bạch, thông tin đầy đủ, kịp thời các quy định hiện hành, các sửa đổi bổ sung nếu có.

5.1.2. Thực hiện và yêu cầu các chi nhánh xổ số, các đại lý xổ số trả thưởng đầy đủ, kịp thời cho khách hàng có vé trúng thưởng hợp pháp, hợp lệ.

5.1.3. Có trách nhiệm giữ bí mật thông tin trúng và lĩnh thưởng khi khách hàng trúng thưởng có yêu cầu, hướng dẫn và làm thủ tục cho khách hàng trúng thưởng thực hiện nộp thuế theo quy định.

5.2. Quyền hạn:

5.2.1. Có quyền tăng hoặc giảm loại hình, điều chỉnh mệnh giá vé, thời gian lưu hành vé, số lượng vé phát hành cho mỗi ký hiệu, thay đổi cơ cấu trả thưởng các loại hình xổ số trong phạm vi quy định của Bộ Tài chính.

5.2.2. Có quyền tăng hoặc giảm giá trị số dự thưởng được tham gia trên ngày, ~~từ chối trả thưởng khi vé trúng thưởng của khách hàng không đảm bảo một~~ trong các điều kiện theo quy định tại Thẻ lệ này.

III. QUY ĐỊNH ĐỔI VỚI CHI NHÁNH VÀ ĐẠI LÝ XỔ SỐ

1. Quy định hoàn trả vé XSKT bán không hết: Tổng đại lý, đại lý kiểm đếm, cắt góc vô hiệu hóa tờ vé (*Cắt góc phía bên trái*) lập bảng kê hoàn trả theo mẫu nộp về Hội đồng thanh hủy trước giờ quay số mở thưởng 15 phút.

2. Quy định cách ghi và kê số dự thưởng xổ số lô tô.

2.1. Cách ghi vé: Đại lý bán vé phải ghi đầy đủ, rõ ràng số dự thưởng, ngày/tháng/năm dự thưởng, ký tên vào tờ vé cả phần cuống vé và ngọn vé, không được dập xóa, sửa chữa, không được ghi bằng mực màu đỏ, trường hợp do sai sót nhầm lẫn trong quá trình ghi thì để nguyên tờ vé đã ghi sai để đổi lại tờ vé khác.

- Xổ số Lôtô 2, 3, 4 số và xổ số Lôtô 3/23, 4/20: Mỗi ô ghi một số tương ứng với vị trí các chữ số được in trên tờ vé theo thứ tự hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị và gạch chéo hoặc gạch ngang các ô trống còn lại.

- Xổ số Lôtô chọn cặp số: Mỗi ô ghi một cặp số và gạch chéo hoặc gạch ngang các ô còn lại về phía trái của tờ vé theo hướng nhìn vào tờ vé.

2.2. Cách kê số dự thưởng: Phải kê đầy đủ các số dự thưởng đã bán vào bảng kê số dự thưởng theo mẫu, phù hợp với các mệnh giá vé, loại hình; trường hợp có nhiều vé cùng mệnh giá, cùng số dự thưởng chỉ cần kê một số dự thưởng theo đúng cột mệnh giá phù hợp rồi ghi dấu (=) hoặc dấu (x) và số lượng vé vào phía bên phải của số dự thưởng, ký tên và ghi mã số đại lý trên bảng kê.

3. Quy định nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng xổ số lô tô.

3.1. Nộp tại Công ty: Tổng đại lý, đại lý địa bàn 4 quận ~~Hồng Bàng, Ngô~~ Quyền, Lê Chân, Hải An và các chi nhánh xổ số nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng về Hội đồng thu hủy vé tại Công ty trước giờ quay số mở thưởng 15 phút.

3.2. Nộp tại các chi nhánh xổ số: Các chi nhánh xổ số đã thực hiện truyền nối mạng thì chủ động bố trí thời gian thu hồi cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng của đại lý trực thuộc để nhập và truyền số liệu về Công ty trước giờ quay số mở thưởng 05 phút.

3.3. Cách thức: Khi nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng phải phân loại cuống vé theo từng loại hình, từng mệnh giá vé và nhận giấy biên nhận đã nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng.

4. Quy định về quản lý số dự thưởng xổ số lô tô.

4.1. Giá trị một số dự thưởng được bán trên ngày:

STT	LOẠI HÌNH XỔ SỐ	ĐẠI LÝ Thuộc VPCT	TỔNG ĐẠI LÝ Thuộc VPCT	CHI NHÁNH
1	Lôtô 2 số	1.000.000đ	2.000.000đ	3.000.000đ
2	Lôtô 3 số	700.000đ	1.500.000đ	2.000.000đ
3	Lô tô 4 số	500.000đ	1.000.000đ	1.000.000đ
4	Lôtô 3/23 và 4/20	1.000.000đ	2.000.000đ	3.000.000đ
5	Lôtô chọn cặp số	1.000.000đ	3.000.000đ	4.000.000đ

4.2. Quản lý số dự thưởng trên ngày:

4.2.1. Căn cứ giá trị một số dự thưởng được bán trên ngày đối với chi nhánh xổ số và tổng đại lý xổ số, chi nhánh xổ số và tổng đại lý xổ số tự quy định cho mỗi đại lý xổ số trực thuộc giá trị được bán một số dự thưởng nhưng không vượt quá mức quy định của Công ty đối với chi nhánh và tổng đại lý xổ số.

4.2.2. Để đảm bảo kiểm soát mức độ tham gia của người chơi, khi có khách hàng mua một số dự thưởng lớn hơn mức quy định được bán trên ngày, chi nhánh, tổng đại lý, đại lý xổ số phải báo cáo Công ty căn cứ vào tình hình thực tế Công ty xem xét cho phép bán với giá trị phù hợp. Đối với các chi nhánh xổ số có khách hàng chơi theo dàn từ 25 số trở lên loại xổ số lô tô 2 số và mỗi số có giá trị từ một triệu đồng trở lên thì chi nhánh xổ số phải báo về Công ty để xin ý kiến.

4.2.3. Số điện thoại liên hệ: Phòng Kinh doanh 0225 3552 681 hoặc các đồng chí Trưởng, Phó trưởng phòng Kinh doanh.

5. Quy định về lưu hành và quản lý vé xổ số lô tô: Các chi nhánh, tổng đại lý, nhận và mua vé từ Công ty về phải đóng dấu nhận biết trước khi đưa ra phát hành. Bộ phận giao dịch, các chi nhánh, tổng đại lý khi bán vé cho đại lý xổ số phải ghi ký hiệu, sê ri, số nhảy để theo dõi quản lý. Các đại lý xổ số không được trao đổi vé cho nhau khi không được sự đồng ý của Công ty, hàng năm Công ty tổ chức kiểm kê và thu đổi vé hỏng vào dịp cuối năm dương lịch.

6. Quy định về lưu hành và thu hồi vé xổ số biết kết quả ngay.

6.1. Quy định lưu hành: Công ty tổ chức phát hành một hoặc một số ký hiệu, mệnh giá vé thời gian lưu hành đảm bảo phù hợp với tình hình cụ thể.

6.2. Quy định thu hồi vé bán không hết: Thời gian thu hồi chậm nhất 16 giờ trong ngày được thông tin cụ thể trên thông báo phát hành và trên tờ kết quả xổ số biết kết quả ngay, địa điểm thu thu hồi tại trụ sở Công ty, khi hoàn trả phải kê đầy đủ ký hiệu, số lượng vé nhận, vé trả và nhận biên nhận hoàn vé.

7. Quy định về bồi thường vật chất.

7.1. Đối với CBNV chi nhánh xổ số: Phải bồi thường trả thưởng những vé trúng thưởng trong trường hợp vi phạm về quy định nhập, truyền số liệu, quy định về quản lý số dự thưởng xổ số lô tô và bồi thường doanh số vé XSKT, xổ số



biết kết quả ngay chưa tiêu thụ hết nhưng vi phạm về quy định thu hồi vé bán không hết được quy định tại Thể lệ này.

7.2. *Đối với tổng đại lý, đại lý xổ số:*

7.2.1. Tổng đại lý, đại lý xổ số nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng xổ số lô tô và hoàn trả vé tại Hội đồng thanh hủy vé tại Công ty phải bồi thường trả thưởng những vé trúng thưởng trong trường hợp vi phạm về quy định nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng, quy định về quản lý số dự thưởng xổ số lô tô được quy định tại Thể lệ này, cuống vé của các đại lý Công ty đã chấm dứt hợp đồng hoặc chấm dứt hoạt động. Phải bồi thường một phần giá trị trúng thưởng đối với các vé xổ số lô tô trúng thưởng nhưng không có số dự thưởng trong bảng kê nộp kèm theo các mức: 10% lần thứ nhất, 20% lần thứ hai, 30% lần thứ ba, 40% lần thứ tư và 50% từ lần thứ năm trở lên trong năm dương lịch; phải bồi thường doanh số vé XSKT, xổ số biết kết quả ngay chưa tiêu thụ hết nhưng vi phạm về quy định thu hồi vé bán không hết được quy định tại Thể lệ này.

7.2.2. Tổng đại lý, đại lý xổ số nộp cuống vé kèm bảng kê số dự thưởng và hoàn trả vé tại các chi nhánh xổ số phải bồi thường trả thưởng những vé trúng thưởng trong các trường hợp bán số dự thưởng vượt mức do các chi nhánh xổ số quy định, không nộp, nộp chậm hoặc không có số dự thưởng, ngày/tháng/năm dự thưởng trên cuống vé và số dự thưởng được kê trong bảng kê nộp kèm về chi nhánh xổ số đối với xổ số lô tô; phải bồi thường doanh số vé XSkt, xổ số biết kết quả ngay chưa tiêu thụ hết nhưng không hoàn trả đúng thời gian theo quy định của các chi nhánh xổ số.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bản Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày 15. tháng 7. năm 2020; các quy định trước đây trái với Thể lệ này đều bãi bỏ.

2. Tổng Giám đốc Công ty, Trưởng phòng, Trưởng chi nhánh triển khai phổ biến, quán triệt rộng rãi đến toàn thể CBNV Công ty, các tổng đại lý, đại lý, khách hàng biết để thực hiện; đăng tải trên trang Website của Công ty tại địa chỉ: www.xosohaiphong.com.vn;

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các phòng, các chi nhánh tổng hợp ý kiến phản ánh của các tổng đại lý, đại lý xổ số, khách hàng để Công ty nghiên cứu giải quyết./.

